TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **540**/2025/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 27 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 473/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Dũng C**, sinh ngày 11/01/1993

Số CCCD: 096093005137 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 12/9/2022.

Địa chỉ: Ấp C Mỹ B, xã H, huyện N, tỉnh C

- Bà **Vỏ Thị Hồng P**, sinh ngày 15/01/1997

Số CCCD: 087197011463 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 19/4/2022.

Địa chỉ: Tổ C, Ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

Tạm trú: 21A Bành Văn T, Tổ 66, Khu phố G, Phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Dũng C và bà Vỏ Thị Hồng P cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà P có địa chỉ nơi cư trú ở quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 17/2022 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 24/02/2022 thì ông C và bà P là vợ chồng hợp pháp, nay

cả hai xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của ông Nguyễn Dũng C và bà Vỏ Thị Hồng P xác định quá trình chung sống giữa 2 bên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hòa hợp về tính tình, không có sự thương yêu, quan tâm và chia sẻ lẫn nhau. Nay nhận thấy cuộc sống chung không còn ý nghĩa, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà cùng thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa công nhận sự thỏa thuận ly hôn của ông bà do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông C và bà P là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Khánh B, sinh ngày 21/9/2021. Ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Khánh B cho bà Vỏ Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Dũng C không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự về nuôi con chung là tự nguyện và không trái luật nên Tòa án công nhận.

[5] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[7] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Dũng C và bà Vỏ Thị Hồng P chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Dũng C và bà Vỏ Thị Hồng P thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Khánh B, sinh ngày 21/9/2021 cho bà Vỏ Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Dũng C do bà Vỏ Thị Hồng P không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

1.4. Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Dũng C và bà Vỏ Thị Hồng P cùng chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng và được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0080920 ngày 03/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- UBND xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Giấy CNKH số 17/2022 cấp ngày 24/02/2022);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Thiện